

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND - LĐTBXH
V/v hỗ trợ người lao động không
có giao kết hợp đồng lao động gặp
khó khăn do đại dịch Covid - 19

Chí Linh, ngày tháng 9 năm 2021

Kính gửi: UBND các xã, phường

Thực hiện Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thực hiện hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động gặp khó khăn do dịch COVID - 19 trên địa bàn tỉnh Hải Dương theo khoản 12, mục II, Nghị quyết 68/NQ-CP hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (*lao động tự do*) gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Hải Dương (*theo khoản 12, mục II, Nghị quyết 68/NQ-CP*). Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh hướng dẫn như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ:

Thực hiện hỗ trợ đối với các đối tượng lao động không có giao kết hợp đồng lao động (*lao động tự do*) làm một trong những công việc:

- Bán hàng rong, buôn bán nhỏ lẻ không có địa điểm cố định;
- Thu gom rác, phế liệu;
- Bốc vác, vận chuyển hàng hóa;
- Lái xe mô tô 2 bánh chở khách, xe xích lô;
- Bán lẻ xổ số lưu động;
- Tự làm hoặc làm việc tại các hộ kinh doanh trong lĩnh vực ăn uống, lưu trú, du lịch, chăm sóc sức khỏe.

2. Điều kiện hưởng:

Bị mất việc làm và có thu nhập thấp hơn mức chuẩn cận nghèo theo quy định, trong thời gian từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021, do phải tạm dừng hoạt động theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng chống dịch Covid-19 từ 14 ngày liên tục trở lên.

Cư trú hợp pháp tại địa phương.

3. Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người/lần.

4. Nguyên tắc hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết 68/NQ-CP như sau: Mỗi đối tượng chỉ được hưởng một lần trong một chính sách hỗ trợ. Người lao động được hỗ trợ một lần bằng tiền (trừ các đối tượng hưởng chính sách bổ sung quy định tại điểm 7, điểm 8 mục II, Nghị quyết 68/NQ-CP) chỉ được hưởng một chế độ hỗ trợ; không hỗ trợ đối tượng tự nguyện không tham gia.

5. Thời gian áp dụng: Từ ngày 01/5/2021 đến ngày 31/12/2021.

6. Địa bàn áp dụng: Trên địa bàn thành phố.

7. Trình tự, thủ tục thực hiện:

Sau ngày 15 hàng tháng, người lao động có nhu cầu được hỗ trợ gửi giấy đề nghị hỗ trợ (*theo mẫu biểu 1 đính kèm*) đến UBND xã, phường nơi người lao động đăng ký thường trú (qua Bộ phận Một cửa). Trường hợp người lao động có nơi thường trú và tạm trú không trong phạm vi một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nếu đề nghị hỗ trợ tại nơi thường trú thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tạm trú về việc không đề nghị hưởng các chính sách và ngược lại.

Trong thời gian 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ủy ban nhân dân xã, phường tổ chức rà soát và lập danh sách người lao động đủ điều kiện hưởng hỗ trợ với sự tham gia giám sát của đại diện các tổ chức chính trị, xã hội và công khai với cộng đồng dân cư; niêm yết công khai danh sách người lao động đề nghị hỗ trợ trong 02 ngày làm việc; tổng hợp hồ sơ, danh sách người lao động đủ điều kiện hỗ trợ, chịu trách nhiệm về kết quả xét duyệt theo quy định gửi UBND thành phố (*qua Phòng Lao động Thương binh Xã hội*). Sau khi gửi hồ sơ về UBND thành phố, UBND xã, phường vẫn tiếp tục thực hiện niêm yết công khai các chính sách, thủ tục và quy trình xét duyệt, danh sách đủ điều kiện hưởng hỗ trợ theo quy định tại Thông tư số 54/2006/TT-BTC ngày 19/6/2006 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện công khai hỗ trợ trực tiếp của ngân sách nhà nước đối với cá nhân, dân cư.

Trong 02 ngày làm việc, Phòng Lao động Thương binh Xã hội chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính Kế hoạch xét duyệt trình Chủ tịch UBND thành phố thẩm định và gửi Tờ trình, danh sách đề nghị hỗ trợ (*theo mẫu biểu 2 đính kèm*) tới UBND tỉnh để phê duyệt (*qua Sở Lao động Thương binh và Xã hội*).

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày UBND tỉnh phê duyệt, UBND cấp xã thực hiện chi trả trực tiếp/quia bưu điện/chuyển khoản cho người lao động và thực hiện công khai danh sách được hỗ trợ theo quy định. Hết thời hạn công khai, UBND xã, phường quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định.

Cơ quan lưu hồ sơ thực hiện: Ủy ban nhân dân xã, phường.

8. Kinh phí thực hiện

Các địa phương, đơn vị chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách địa phương (bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã), 70% quỹ dự trữ tài chính của tỉnh, nguồn cải cách tiền lương còn dư (bao gồm cả 3 cấp tỉnh, huyện, xã), 20% tăng thu thường xuyên còn lại của năm 2020, 20% tăng thu thường xuyên của năm 2021

(nếu có) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đảm bảo kinh phí cho các hoạt động phòng, chống dịch Covid-19. Trường hợp các xã, phường, khó khăn thiếu nguồn kinh phí, tổng hợp đề nghị ngân sách thành phố xem xét hỗ trợ, trường hợp ngân sách thành phố khó khăn không còn nguồn để hỗ trợ thì tổng hợp báo cáo Sở Tài chính để báo cáo UBND tỉnh xem xét giải quyết.

Kinh phí thực hiện việc chuyển khoản, chuyển tiền qua bưu điện cho các đối tượng hỗ trợ (nếu có) được trích từ kinh phí hoạt động của UBND thành phố./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực Thành ủy; (Đề b/c)
- Thường trực HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Các phòng, ban ngành liên quan;
- UBND các xã, phường.
- Lưu: VP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Thường